

# BẢN CHẤT CỦA VĂN HÓA TRONG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

## THE NATURE OF CULTURE IN HO CHI MINH'S PHILOSOPHY

LÊ HỮU ÁI

Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng

### TÓM TẮT

Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa là một bộ phận hợp thành hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh. Là một bộ phận của kiến trúc thượng tầng, văn hóa được hình thành trên nền tảng đời sống kinh tế, có ảnh hưởng tích cực đến các mặt khác của đời sống xã hội, nó được xem là thước đo của trình độ phát triển của con người, là yếu tố quyết định hình thành nên bản sắc của mỗi dân tộc.

### ABSTRACT

Ho Chi Minh's idea about culture is a component of Ho Chi Minh's philosophy. As a constituent of the superstructure, culture is formed on the basis of economic life and has positive effects on the other aspects of social life. It is considered the measurement of the human development and a key factor that contributes to shaping a nation's identity.

**1.** Trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh, các tư tưởng văn hóa và về văn hóa chiếm một vị trí đặc biệt. Ngay từ lúc ra đi tìm đường cứu nước đến khi trở thành vị chủ tịch nước đầu tiên của nước Việt Nam, Hồ Chí Minh luôn coi văn hóa là mục đích và phương tiện của cuộc đấu tranh giải phóng và xây dựng đất nước. Dựa trên nền tảng văn hóa ngàn năm của dân tộc, Người đã cùng Đảng ta lãnh đạo và đấu tranh giành lại độc lập tự do cho dân tộc. Sau khi giành được độc lập dân tộc, Hồ Chí Minh coi chủ nghĩa xã hội là mục tiêu văn hóa đẹp nhất, Người lại cùng Đảng lãnh đạo nhân dân ta phấn đấu đạt những giá trị văn hóa mới ngày càng cao hơn.

**1.1.** Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, văn hóa là *một bộ phận hợp thành toàn bộ đời sống xã hội* của dân tộc và các *quan hệ kinh tế*, *cơ cấu kinh tế* là *nền tảng để phát triển văn hóa*. Hồ Chí Minh viết rằng: “Văn hóa là một kiến trúc thượng tầng, những cơ sở hạ tầng của xã hội có kiến thiết rồi, văn hóa mới kiến thiết được”. (Báo Cứu Quốc, ngày 8/10/1945)

Hồ Chí Minh một mặt coi trọng ảnh hưởng quyết định của kinh tế tới văn hóa, mặt khác coi trọng chế độ chính trị, các chế ước xã hội đã làm nảy sinh tính đa dạng văn hóa và vai trò tác động trở lại của văn hóa tới việc góp phần thúc đẩy “nâng cao đời sống vui tươi lành mạnh của xã hội”.

**1.2.** Văn hóa là lĩnh vực của các giá trị nhân văn, là sản phẩm của *trình độ phát triển của con người*, các vấn đề của con người đặc biệt là các vấn đề văn hóa của con người được đặt vào những dự kiến quan trọng nhất. Hồ Chí Minh thường nói: “*Vì sự nghiệp trăm năm phải trông người*”.

Chuẩn mực, các giá trị nhân bản là gốc bền, rẽ sâu, là “sự nghiệp trăm năm” của văn hóa dân tộc. Sự nghiệp trông người không phải là con người nói chung, mà là con người văn hoá phát triển cả trí- đức - thể - mỹ, không phải là cái cộng đồng người vô tổ chức mà là các thế hệ, các nhóm xã hội từng tạo ra lịch sử của mình.

**1.3.** Văn hóa do con người sáng tạo ra, nhưng nó đã không những không mất đi cùng với các thế hệ người tạo ra nó mà còn tạo lập một phương thức nhằm giữ các khả năng sáng tạo, các trình độ chuẩn mực văn hóa của quan hệ xã hội. Do đó đã thiết lập thành truyền thống văn hóa trong các cộng đồng dân tộc. Hiểu rất rõ vai trò của văn hóa trong đời sống xã hội, Hồ Chí Minh luôn quan tâm tới tính liên tục lịch sử của văn hóa. Người thường ca ngợi truyền thống yêu nước Việt Nam như một tài sản vô giá cũng như nhiều thuần phong mỹ tục khác đã tạo nên bản sắc dân tộc Việt Nam.

Coi trọng những chuẩn mực văn hóa đã từng xác lập trong truyền thống, Hồ Chí Minh luôn luôn gắn sự xác lập các quan hệ văn hóa mới với sự phát triển và bảo tồn các giá trị của dân tộc. Trong sắc lệnh số 65, ngày 23 - 11 - 1945 lúc làm Chủ tịch lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, Hồ Chí Minh đã chỉ thị “Cấm phá huỷ bia ký, đồ vật, chiếu sáu, văn bằng giấy má, sách vở có tính tôn giáo nhưng có ích về mặt lịch sử mà được bảo tồn. Cấm phá huỷ đình chùa, đền miếu hoặc những nơi thờ tự khác như cung điện, thành quách, lăng mộ chưa được bảo tồn” (Điều 4)

**2. Sự xuất hiện hiện tượng văn hóa nằm trong phương thức sản xuất ra của cải vật chất và tinh thần thẩm sâu trình độ người với các giá trị cơ bản được cả cộng đồng lịch sử thừa nhận, tư tưởng văn hóa Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm tới địa chỉ đích thực, diện mạo và bản sắc của văn hóa. Đó là *tính dân tộc*. Trong lĩnh vực văn hóa văn nghệ, Người thường nói đến “Cốt cách dân tộc”, “đặc tính dân tộc”. Người viết rằng: “Mỗi dân tộc phải chăm lo đặc tính dân tộc của mình trong nghệ thuật” [1, tr. 480].**

Mỗi nền văn hóa đều có cốt cách dân tộc của mình, tiếng nói dân tộc, tâm lý, tình cảm, các biểu tượng, các phong tục tập quán đã chi phối mạnh mẽ lối sống ngàn năm của một cộng đồng người trong lịch sử. Trong tư tưởng văn hóa Hồ Chí Minh, các giá trị văn hóa không chỉ *bình đẳng trong các dân tộc* mà còn *bình đẳng cả các dân tộc*. Người viết rằng: “Các dân tộc trên đất nước ta đều bình đẳng về mọi mặt”

**3.** Trong tư tưởng văn hóa Hồ Chí Minh, tính dân tộc luôn có mối quan hệ với tính nhân loại. Hơn ai hết, Hồ Chí Minh đã hiểu rằng không hề có chủ nghĩa dân tộc thuần tuý trong văn hóa. Người biết rõ văn hóa Việt Nam đã giao lưu với nhiều nền văn hóa thế giới, trong đó có văn hóa Trung Hoa, văn hóa Pháp và nhiều dòng văn hóa khác. Hồ Chí Minh đã viết rằng: “Văn hóa của các dân tộc khác cần phải nghiên cứu toàn diện, chỉ có trong trường hợp đó mới có thể tiếp thu được nhiều hơn cho văn hóa của chính mình”.

Năm 1951, trong *Báo cáo chính trị* đọc tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng lao động Việt Nam, Hồ Chí Minh viết rằng: “Đồng thời phải phát triển những truyền thống tốt đẹp của văn hóa dân tộc và hấp thụ những cái mới của văn hóa tiến bộ thế giới”.

Tính dân tộc là gốc của văn hoá. Tính nhân loại được biểu hiện cụ thể trong mỗi dân tộc. Tính toàn nhân loại là hướng vươn tới của các giá trị văn hoá dân tộc. Hồ Chí Minh đã tiếp thu và phát triển văn hoá nhân loại trong văn hoá dân tộc Việt Nam. Người đã viết và đánh giá nhiều nền văn hoá Đông Tây. Người khen ngợi Tôlstôi, Tago, Sêchspia và Picatsô. Người giải thích tính nhân loại trong tác phẩm của nhà danh họa Tây Ban Nha Picatsô là ở chỗ ông “luôn sôi nổi trong tâm hồn một tình yêu say mê với cái thiện, cái mĩ”. (Thư gửi Họa sĩ Picasco - La Nouvelle Critique, 11/1961).

**4.** Coi bản chất của văn hoá gắn liền với lao động sản xuất, với khả năng sáng tạo của nhân dân, với các chế định kinh tế, chính trị, xã hội, với truyền thống mỗi dân tộc, với trình độ phát triển của con người, Hồ Chí Minh coi *văn hoá là nội lực của mọi sự phát triển*. Hồ Chí Minh nói rằng: phải gắn liền kinh tế với văn hoá, thông qua văn hoá, kinh tế sẽ được thực hiện tốt hơn, và khi kinh tế tốt hơn thì văn hoá cũng sẽ có điều kiện mới để thúc đẩy các quá trình xã hội.

Trong tư tưởng văn hoá Hồ Chí Minh, văn hoá không chỉ gắn với kinh tế, cái nọ là điều kiện phát triển của cái kia, mà hơn thế nữa, cả kinh tế và văn hoá đều hướng tới sự phát triển tổng thể hơn - phát triển xã hội. Giữa kinh tế và văn hoá vừa có sự phát triển cùng chiều, vừa có sự phát triển ngược chiều. Tăng trưởng kinh tế có nguy cơ phá hoại văn hoá nghĩa là phá hoại những quan hệ cơ bản giữa con người với tự nhiên, giữa con người với con người và các thế hệ người, các nhân cách người. Hồ Chí Minh đã đặt vấn đề *phát triển lâu bền và phát triển toàn diện* khi văn hoá tạo nên động lực cho tăng trưởng kinh tế sự tăng trưởng các giá trị con người. Quan niệm Hồ Chí Minh giữa văn hoá và kinh tế, văn hoá và phát triển có một ý nghĩa phương pháp luận rất to lớn.

Mỗi một xã hội phát triển đều có truyền thống có cơ sở xã hội và sự đa dạng của nó. Phát triển văn hoá là cơ sở của sự thống nhất trong đa dạng. Đó là sự đa dạng về trình độ, về quan hệ, về phương tiện, về mục đích, về chất. Sự đa dạng trong các dân tộc, các tộc người, sự đa dạng văn hóa miền, văn hóa vùng, hệ tư tưởng, ý thức, phong tục, tập quán, cá nhân, xã hội buộc mỗi xã hội muốn phát triển phải phát triển văn hoá.

**5.** Việt Nam là một nước kinh tế thuộc vào hàng các nước kém phát triển, nhưng do có một nền văn hoá giàu bản sắc, nhiều giá trị độc đáo, cho nên nước ta được xếp vào những nước đang phát triển. Nước cộng hoà Đaghextan của Liên Xô cũ cũng là một nước như vậy. Tuy sự phát triển kinh tế thấp, song ở đó nhiều giá trị nghệ thuật đã nổi tiếng thế giới và nhiều nhà sáng tạo nghệ thuật đã được nhân dân toàn thế giới biết đến.

Phát triển văn hoá làm nền tảng cho phát triển kinh tế xã hội bao gồm một sự phát triển nội sinh. Từ thần thoại đến tư duy hiện đại, từ nền đạo đức cũ chuyển sang nền đạo đức mới, từ các phong tục tập quán, các biểu tượng cổ truyền chuyển thành các tập quán, các biểu tượng mới, từ các giá trị ngôn ngữ, các niềm tin cũ chuyển vào các giá trị ngôn ngữ và niềm tin mới, sự tiến bộ, sự phát triển văn hoá bao gồm những nguyên tắc cơ bản mà Hồ Chí Minh đã sử dụng:

- Truyền thống - hiện đại. Giữ gìn bản sắc dân tộc trong quá trình giao tiếp và hiện đại hóa.

- Dân tộc - quốc tế. Phát triển các giá trị dân tộc trên cơ sở tiếp biến các giá trị quốc tế và các giá trị dân tộc tham gia vào các giá trị khu vực cũng như toàn cầu.

- Dân tộc - tộc người. Sự phát triển văn hoá bằng cách tiếp biến không loại bỏ gìn giữ các bản sắc. Các bản sắc dân tộc đều bình đẳng các giá trị.

- Cá nhân - cộng đồng. Phát triển văn hoá là phát triển song hành cả hai khu vực. Đó là sự phát triển các giá trị của cộng đồng trên cơ sở giải phóng năng lượng sáng tạo cá nhân.

Có thể nói để cho văn hoá trở thành động lực của sự phát triển mọi mặt của đời sống vật chất và tinh thần của xã hội. Phát triển văn hoá, tạo ra hệ chuẩn của các quan hệ xã hội, các giá trị sáng tạo phải được lưu giữ, bảo tồn và phát triển, đó là những ý tưởng quan trọng về văn hoá Hồ Chí Minh. Phát triển văn hoá gắn bó chặt chẽ với các chính sách của nhà nước. Các định hướng cơ bản, các chiến lược văn hoá sẽ trở thành bộ khung quan trọng của mọi sự phát triển bao gồm cả sự phát triển văn hoá.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Hồ Chí Minh, *Văn học nghệ thuật cũng là một mặt trận*, NXB Văn học, Hà Nội, 1981.
- [2] Đại tướng Võ Nguyên Giáp (Chủ biên), *Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1997.
- [3] Đại học Quốc gia Hà Nội, *Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng văn hoá Việt Nam*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1998.
- [4] Đò Huy, Lê Hữu Ái, *Tìm hiểu tư tưởng văn hoá nghệ thuật Hồ Chí Minh*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 1995.
- [5] Đỗ Nguyên Phương (Chủ biên), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác khoa giáo*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2005.